

Số: **93** /KHPH-TCTĐA06-UBND

Thái Nguyên, ngày **30** tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH PHỐI HỢP

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 06/01/2022 về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác;

Căn cứ Công văn số 2224/BTTTT-THH ngày 09/06/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tập trung thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trên địa bàn trong năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/04/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0);

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-BCA-C06 ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực Công an nhân dân;

Căn cứ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030;

Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên thống nhất ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Mục đích, yêu cầu

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg tại tỉnh Thái Nguyên trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

Xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm, điển hình trên địa bàn tỉnh trong năm 2023.

Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại cơ sở là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật, bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và Ứng dụng công dân số tỉnh Thái Nguyên (C-ThaiNguyen, Thái Nguyên ID) trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

Quá trình triển khai thực hiện phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại địa phương.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

Kế hoạch được triển khai bằng 21 mô hình:

- a) Phạm vi: tỉnh Thái Nguyên.
- b) Đối tượng: Các sở, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.
- c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2023 đến tháng 12/2025.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm nhiệm vụ đảm bảo điều kiện thúc đẩy phát triển công dân số
(bao gồm 02 mô hình)

a) Mô hình 1: Đảm bảo điều kiện công dân số

- **Mục tiêu:** Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài khoản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh chủ trì trong việc khởi tạo và cấp phát tài khoản định danh điện tử (*phần đầu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện*).

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì hỗ trợ khởi tạo địa chỉ số và tài khoản thanh toán điện tử; chính quyền địa phương phối hợp.

+ Doanh nghiệp phối hợp trong việc cấp phát chữ ký số trong dân; Sở Thông tin và Truyền thông, chính quyền địa phương phối hợp.

- Lực lượng triển khai:

+ Các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh.

+ Tổ công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** 01/7/2024.

- Công cụ triển khai:

VNeID: Tạo lập tài khoản định danh điện tử (VNeID).

b) Mô hình 2: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an thông qua VDXP định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số (C-ThaiNguyen, Thái Nguyên ID, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên) phục vụ hoạt động chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục C06 chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp liên quan tích hợp hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 15/8/2023.

- Công cụ triển khai:

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thái Nguyên, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường mạng do tỉnh Thái Nguyên quản lý.

2. Nhóm nhiệm vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến và số hóa tạo lập dữ liệu (bao gồm 03 mô hình)

a) Mô hình 3: Triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu

Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06.

b) Mô hình 4: Tự động hóa Bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện thông qua tương tác Kiosk

- **Mục tiêu:** Người dân tiến hành dịch vụ công thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk không cần tiếp xúc trực tiếp với cán bộ tiếp nhận và trả kết quả.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục C06 chủ trì xây dựng và hỗ trợ tích hợp xác thực định danh bằng QR Căn cước công dân (CCCD) hoặc đọc thông tin từ thẻ chip trên CCCD; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp liên quan triển khai giải pháp eKYC nhằm bổ sung thêm phương thức xác thực bằng khuôn mặt cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC); phối hợp với các doanh nghiệp xây dựng bài toán tự động hóa tương tác dịch vụ công sau khi xác thực; phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát dữ liệu số hóa làm giàu cho CSDLQG về DC nhằm đảm bảo điều kiện thay thế cho các giấy tờ (thành phần hồ sơ) được xác thực qua CSDLQG về DC.

+ Văn phòng UBND tỉnh tổ chức triển khai vận hành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện tổ chức triển khai vận hành tại bộ phận một cửa cấp huyện.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/9/2023.

- Công cụ triển khai:

Kiosk: Tự động hóa thông qua các Kiosk tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện.

c) Mô hình 5: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy

- **Mục tiêu:** Rà soát triển khai các dịch vụ công đảm bảo điều kiện dữ liệu

được làm sạch và được xác minh tại CSDLQG về DC để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp C06 và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh rà soát các thủ tục đảm bảo điều kiện; phối hợp C06 xây dựng công cụ số hóa và quy trình cập nhật, xác minh dữ liệu; phối hợp với các doanh nghiệp xây dựng bài toán tự động hóa tương tác dịch vụ công sau khi xác thực; phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát dữ liệu số hóa làm giàu cho CSDLQG về DC nhằm đảm bảo điều kiện thay thế cho các giấy tờ (thành phần hồ sơ) được xác thực qua CSDLQG về DC.

+ Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được xác định danh mục TTHC đảm bảo điều kiện triển khai số hóa lên CSDLQG về DC.

+ C06 chủ trì hỗ trợ công nghệ số hóa, phối hợp làm sạch và xác minh dữ liệu; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

+ Văn phòng UBND tỉnh tổ chức triển khai vận hành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện tổ chức triển khai vận hành tại bộ phận một cửa cấp huyện.

- Lực lượng triển khai: Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2024.

- Công cụ triển khai:

Kiosk: Tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và bộ phận một cửa cấp huyện.

3. Nhóm nhiệm vụ ứng dụng VNeID trong dịch vụ công ích, sự nghiệp
(bao gồm 03 mô hình)

a) Mô hình 6: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID

- Mục tiêu: Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như đảm bảo chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp UBND các huyện, thành phố tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội (ASXH) thông qua VNeID; phối hợp với C06 làm sạch dữ liệu; tổ chức triển khai chi trả ASXH sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

+ C06 chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm sạch dữ liệu với CSDLQG về DC.

+ Các doanh nghiệp phối hợp cấp tài khoản thanh toán (Ví điện tử hoặc tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản viễn thông, tùy vào nhu cầu của từng đối tượng ASXH đảm bảo thuận tiện...).

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp C06 triển khai giải pháp hiển thị trạng thái và quản lý chi trả an sinh xã hội trên APP VNeID (*Thái Nguyên đã hoàn thành phần mềm chi trả*).

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ công nghệ số cộng đồng.

+ Các tổ chức tài chính ngân hàng, ví điện tử.

+ Cán bộ kỹ thuật C06 và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

VNeID: Số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý đối tượng.

b) Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID

- **Mục tiêu:** Phấn đấu 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Y tế khuyến khích các bệnh viện, các cơ sở khám chữa bệnh đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế, các Bệnh viện, các cơ sở khám chữa bệnh... chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở khám chữa bệnh và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật C06, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

c) Mô hình 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực

- **Mục tiêu:** Phân đấu 100% các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh đảm bảo các điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID để xác thực các thông tin định danh thay cho các giấy tờ.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Tư pháp khuyến khích các tổ chức hành nghề công chứng đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD; chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu đọc.

+ C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật C06 và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành:

+ *Đối với 02 phòng công chứng trực thuộc Sở Tư pháp:* 30/12/2023.

+ *Phân đấu 100% các Văn phòng công chứng trên địa bàn toàn tỉnh:* 30/12/2024.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm công chứng, chứng thực của các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng vận hành.

4. Nhóm nhiệm vụ ứng dụng VNeID trong quản lý trật tự, an toàn xã hội (bao gồm 05 mô hình)

a) Mô hình 9: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp

- **Mục tiêu:** Triển khai tại các khu công nghiệp phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh trật tự.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên chủ trì triển khai Camera AI tại các khu công nghiệp có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ C06, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp triển khai giải pháp kết nối camera về IOC, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

Cán bộ kỹ thuật C06, Công an tỉnh và Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID xác thực định danh để quản lý đối tượng.

b) Mô hình 10: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; cơ sở dịch vụ bảo vệ)

- Mục tiêu: Khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip đảm bảo chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ C06 chủ trì triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an tỉnh phối hợp tổ chức triển khai sử dụng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

+ Cán bộ kỹ thuật C06 và Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: 30/10/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID xác thực định danh để quản lý đối tượng.

c) Mô hình 11: Triển khai thiết bị giám sát thi, sát hạch lái xe

- Mục tiêu: Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Giao thông vận tải khuyến khích các cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe đầu tư thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip; phối hợp với các cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe tích hợp, điều chỉnh phần mềm quản lý trung tâm sát hạch lái xe để sử dụng các loại đầu đọc để nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch tại đơn vị.

+ Cục C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

- + Các cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe.
- + Cán bộ kỹ thuật C06, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

- + VNeID, CCCD: Thay thế các loại giấy tờ.
- + Phần mềm quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe của các cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe.

d) Mô hình 12: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội

- Mục tiêu: Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt giao thông và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông sử dụng hệ thống Camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm giao thông trên địa bàn tỉnh.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm; phối hợp với các doanh nghiệp phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm và nộp phạt trực tuyến.

+ C06 chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID xác thực danh tính đối tượng vi phạm.

đ) Mô hình 13: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID

- Mục tiêu: Sử dụng VNeID trong công tác tổ giác tội phạm bảo đảm an ninh trật tự.

- Phân công nhiệm vụ: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

- + Cán bộ kỹ thuật C06, Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.
- + Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: VNeID.

5. Nhóm phát triển nền tảng phân tích, hỗ trợ chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của lãnh đạo tỉnh tại IOC thông qua CSDLQG về DC (bao gồm 04 mô hình)

a) Mô hình 14: Phân tích tình hình dân cư

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ C06 chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/8/2023.

- Công cụ triển khai: IOC tỉnh.

b) Mô hình 15: Phân tích tình hình lao động

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập...

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ C06 chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:** IOC tỉnh.

c) Mô hình 16: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lượng khách quốc tế, nội địa, khách lưu trú theo từng loại hình, theo từng nhóm tuổi...

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ C06 chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ IOC tỉnh.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh.

d) Mô hình 17: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về di biến động về tình hình dân cư, các loại đối tượng cần quản lý...

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ C06 chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Cán bộ kỹ thuật C06 phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/10/2023.

- Công cụ triển khai:

+ IOC tỉnh.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh.

6. Nhóm nhiệm vụ truyền thông (bao gồm 03 mô hình)

a) Mô hình 18: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước

- Mục tiêu: Tăng cường công tác truyền thông nội bộ đảm bảo cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai công tác truyền thông nội bộ và giám sát kết quả truyền thông qua C-ThaiNguyen, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên.

+ C06 phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- Lực lượng triển khai: Nhân sự truyền thông Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Thông tin tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: Nền tảng quản trị tổng thể cấp tỉnh.

b) Mô hình 19: Truyền thông chính sách qua các hệ thống, phương tiện thông tin

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ C06 phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự truyền thông Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương.

- **Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** Các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng/trang thông tin điện tử, tuyên truyền lưu động, màn hình LED, Pano, Áp phích.

c) Mô hình 20: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống

- **Mục tiêu:** Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Phân công nhiệm vụ:** C06 chủ trì cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô 5.000 học viên.

- **Lực lượng triển khai:** Các sở, ngành, UBND cấp huyện có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

7. Nhóm nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin trong việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin tỉnh Thái Nguyên (bao gồm 01 mô hình)

Mô hình 21: Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC) tỉnh Thái Nguyên

- **Mục tiêu:** Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì đầu tư các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ C06 phối hợp đánh giá các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp và giám sát, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2024.

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC) tỉnh Thái Nguyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Thái Nguyên xây dựng phương án triển khai, tham mưu, báo cáo lãnh đạo Cục C06, lãnh đạo Bộ Công an, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ.

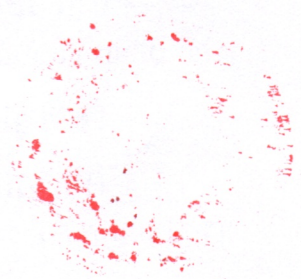
2. Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Thái Nguyên căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư xây dựng lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo trước ngày 18 hàng tháng, gửi về Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Thái Nguyên (qua Phòng PC06 - Công an tỉnh Thái Nguyên) để tổng hợp.

4. Đầu mối triển khai thực hiện

a) Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư: Phụ trách toàn diện Kế hoạch này: Thiếu tá Trần Duy Hiên - Phó Giám đốc Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, số điện thoại: 0838858585, có trách nhiệm đôn đốc Tổ công tác hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo từng nhiệm vụ được phân công.

b) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là đầu mối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Phòng PC06 - Công an tỉnh là đơn vị tập hợp toàn bộ các đầu mối tại địa phương để triển khai thực hiện.



Trên đây là Kế hoạch phối hợp thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; nội dung tại Kế hoạch này bao gồm cả các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm, điển hình trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGCĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

**TUQ. TỔ TRƯỞNG
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06
CỦA CHÍNH PHỦ
THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC**

**KT. CHỦ TỊCH ^{AW}
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Tiến



**PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH
Đại tá Vũ Văn Tấn**

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thành viên TCT triển khai Đề án 06 tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C06-BCA

(để báo cáo)